

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 3 : ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG

Thời gian thực hiện 1 tuần từ ngày 08 /12 –12/12/2025

GV thực hiện: Vũ Thị Phương

Thứ 2, ngày 08 tháng 12 năm 2025

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát

(Sel lồng ghép)

I.MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ biết đi bước thường trên ghế thể dục sao cho không bị ngã, không rơi túi cát trên đầu.
- Rèn kỹ năng khéo léo, giữ thăng bằng cho trẻ. Rèn tập trung, kiên trì, tự tin khi thực hiện.
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

SEL : Trẻ có tinh thần hợp tác phối hợp trong nhóm chơi, sự quyết tâm và biết thể hiện cảm xúc vui vẻ, phấn khởi khi đội mình giành chiến thắng

II. Chuẩn bị:

- Ghế thể dục: 2 chiếc, 10 túi cát
- Sân tập an toàn, sạch sẽ
- Dây chơi TC: Kéo co

III. Tiến hành::

* Hoạt động 1 : Khởi động

- Cô và trẻ cùng hát bài hát " Chú voi con". Trò chuyện:
 - + Các con vừa hát bài hát gì?
 - + Chú voi trong bài hát như thế nào?
 - + Lớn lên chú Voi làm gì?
 - + Chúng mình có muốn giúp đỡ voi con không?
- Cô dẫn dắt vào rừng làm việc giúp voi con.

- Cô cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp với các kiểu đi: Đi thường, đi nhanh, đi chậm, đi bằng mũi bàn chân, gót bàn chân, đi khom lưng... Sau đó chuyển đội hình thành 3 hàng ngang

***Hoạt động 2: Trạng động**

* Bài tập phát triển chung(Mỗi động tác tập 4 lần 4 nhịp)

- Động tác tay: Đưa tay ra trước, lên cao
- Động tác bụng: Đứng cúi gập người về phía trước tay chạm ngón chân
- Động tác chân: Từng chân đưa lên trước, khụy gối
- Động tác bật: Bật chân trước, chân sau

ĐTNM: Chân

* *Vận động cơ bản: Đi trên ghế thể dục dẫu đội túi cát*

- Cô đưa đồ dùng ra hỏi trẻ ý tưởng có thể thực hiện vận động gì?
 - Cô thống nhất thực hiện vận động "*Đi trên ghế thể dục dẫu đội túi cát*"
 - Cô tập mẫu lần 1 không phân tích động tác.
 - Cô tập mẫu lần 2 và phân tích động tác: TTCB khi có hiệu lệnh 1 tiếng xắc xô cô đội túi cát lên đầu, đứng sau vạch xuất phát tay chống hông, mắt nhìn xuống ghế. TH khi có hiệu lệnh 2 tiếng xắc xô cô bước chân thuận lên trước rồi bước đi như bình thường. Cô luôn giữ thẳng bằng đi trên ghế và sao cho túi cát không bị rơi và cứ như vậy cô đi hết chiều dài của ghế sau đó bước xuống ghế để túi cát vào rổ rồi đi về cuối hàng đứng
 - Cho trẻ lên lần lượt thực hiện 2 lần
 - Cô chú ý quan sát, sửa sai cho trẻ.
 - Cô cho 2 đội thi đua
 - Cô hỏi trẻ tên bài tập
- **Trò chơi vận động: Kéo co*
- Cô giới thiệu tên trò chơi
 - Cô phổ biến cách chơi luật chơi: Chia cả lớp thành 2 đội, mỗi đội cầm 1 đầu dây thừng, cô buộc nơ ở giữa và vạch kẻ trên sàn nhà làm mốc. Khi có hiệu lệnh kéo nếu đội nào kéo nơ nghiêng về bên mình qua vạch kẻ mốc trên sàn thì đội đó sẽ giành chiến thắng. Đội nào thua sẽ phải nhảy lò cò.

- Cô tổ chức cho cả lớp chơi 2-3 lần. Sau mỗi lần chơi cô nhận xét, động viên, khích lệ trẻ.
- *Câu hỏi SEL:*
- + Vừa rồi các con chơi trò chơi gì?
- + Đội của con có dành chiến thắng không? Cảm xúc của con bây giờ như thế nào?
- + Theo con để dành được chiến thắng đó đội con phải như thế nào?
- > Cô giáo dục trẻ tinh thần hợp tác phối hợp trong nhóm chơi, thể hiện cảm xúc vui vẻ, phấn khởi khi đội mình giành chiến thắng
- Cô bao quát trẻ chơi và nhận xét
- * **Hoạt động 3: Hồi tĩnh**
- Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh sân tập
- Cô nhận xét - kết thúc hoạt động.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:

Thứ 3, ngày 09 tháng 12 năm 2025

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC
Trò chuyện về con vật sống trong rừng
(Sel lồng ghép)

I. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ nhận biết, gọi tên, nhận xét được những đặc điểm bên ngoài, cách sinh sản của 1 số con vật sống trong rừng.
- Trẻ có kĩ năng quan sát, khả năng tư duy, so sánh sự giống và khác nhau của hổ và voi.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động.

SEL: Có thái độ đúng đắn đối với các con vật sống trong rừng, bảo vệ các động vật quý hiếm, thể hiện sự quan tâm, yêu thương động vật.

II. Chuẩn bị

- Video, hình ảnh về một số con vật sống trong rừng trên màn hình ti vi(Voi, khỉ, báo, hổ)
- Lô tô các động vật sống trong rừng, lô tô về thức ăn của các con vật, bộ hình các con vật sống trong rừng.
- Mỗi trẻ 1 bài tập cho trẻ khoanh.
- Nhạc bài hát: Đố bạn

III. Hướng dẫn

***HD1. Trò chuyện**

* Cho trẻ hát và vận động theo bài “Đố bạn”

- Các bạn vừa hát bài gì?
- Trong bài hát nhắc đến những con vật nào?
- Những con vật này sống ở đâu? Trong rừng còn có những con vật nào nữa?
- Cô dẫn dắt vào bài

***HD2. Quan sát, trò chuyện về con vật sống trong rừng**

****Quan sát Con voi:***

- Cô đọc câu đố:

“Bốn chân trông tựa cột đình
Vòi dài, tai lớn, dáng hình oai phong
Là con gì?”

- Cô cho trẻ xem hình ảnh Con voi trên màn hình tivi và trò chuyện:
+ Voi có những bộ phận nào? (Đầu, mình, chân, đuôi,)

- + Trên đầu con voi có những bộ phận gì nào? (mắt, tai, vòi, miệng, ngà)
- + Vòi của con voi dùng để làm gì? (dùng để lấy thức ăn đưa vào miệng, uống nước)
- + Voi có mấy chân? (4 chân)
- + Da voi màu gì? (Màu xám)
- + Con voi ăn gì? (hoa quả, cành cây nhỏ, mía)
- + Voi có ích lợi như thế nào? Voi là con vật hiền lành hay hung dữ? (Con voi là con vật hiền lành nó được con người thuần hoá và còn giúp con người làm rất nhiều việc. Chở khách thăm quan, kéo gỗ, biểu diễn xiếc)
- Cô khái quát lại: Voi là con vật to lớn, có 4 chân và cái vòi dài. Con voi còn có đôi ngà màu trắng rất cứng và có cái đuôi dài. Voi thích ăn mía và lá cây. Voi lấy thức ăn bằng vòi và dùng vòi để uống nước. Voi sống thành từng bầy đàn. Voi rất khỏe, nó giúp con người nhiều việc nặng nhọc. Voi đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ
- Ngoài voi ra còn có những con vật nào ăn cỏ? (Hươu cao cổ, nai, ngựa vằn, tê giác...) Câu hỏi SEL:

***Quan sát con khỉ:**

- + Cô đọc câu đố:

“Con gì chân khéo như tay
Đánh đu đã giỏi lại hay leo trèo?” (Con khỉ)

- + Cô cho trẻ quan sát tranh con khỉ và hỏi trẻ:
- Con khỉ có những bộ phận gì?
- Lông khỉ có màu gì? (Lông có nhiều màu đen hoặc nâu, hoặc xám, trắng...)
- Khỉ thích sống ở đâu?
- Khỉ di chuyển bằng cách nào?
- Khỉ thích ăn gì?
- Cô khái quát lại: Khỉ là con vật hiền lành, khỉ có hình dáng giống như người, rất nhanh nhẹn và hay bắt chước, leo trèo rất giỏi. Lông có nhiều màu đen hoặc nâu, hoặc xám, trắng...). Khỉ đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ
- + Tương tự cô cho trẻ tìm hiểu con báo, con hổ

***So sánh con khỉ và con hổ**

- Cô cho trẻ nói điểm khác nhau và giống nhau

- Cô khái quát lại:

+ Giống nhau: Khỉ và hổ đều là động vật sống trong rừng, có 4 chân, đẻ con, dạy con tự kiếm sống và lớn lên.

+ Khác nhau: Hổ to lớn, ăn thịt, chạy nhanh và hung dữ còn khỉ nhỏ, ăn hoa quả, giỏi leo trèo và không hung dữ

*** Trò chơi luyện tập: *Ai nhanh nhất***

- Giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.

- Trẻ lấy rô có lô tô các con vật .

- Cô nói tên con vật: Trẻ gior lô tô con vật theo yêu cầu của cô .

- Cô nói đặc điểm trẻ gior thẻ lô tô con vật tương ứng.

****Mở rộng***

- Cho trẻ video các con vật trong rừng và gọi tên các con vật đó.

- Câu hỏi SEL:

+ Con thích con vật rừng nào nhất? Vì sao?

+ Những con vật các con vừa nhìn thấy trên màn hình. Bạn nào trong lớp được nhìn thấy ở đâu khác?

+ Khi được thấy các con vật đó trong công viên con thấy thế nào?

+ Với những hành vi săn bắn con vật trong rừng con có suy nghĩ gì?

-> Có thái độ đúng đắn đối với các con vật sống trong rừng, bảo vệ các động vật quý hiếm, thể hiện sự quan tâm, yêu thương động vật.

****HD 3: Trò chơi luyện tập***

+ *Trò chơi: “Tạo dáng các con vật”*

- Cách chơi: Cô gợi ý trẻ một số hình ảnh con vật. Khi cô nói đến con vật nào trẻ sẽ tạo dáng thành các con vật khác

- Luật chơi: Trẻ phải tạo dáng đúng con vật cô nói

- Cho trẻ chơi.

- Cô quan sát, nhận xét.

+ *Trò chơi: “Ai nhanh hơn”*

- Cô phát mỗi trẻ 1 bài tập in tranh rỗng các con vật. Nhiệm vụ của trẻ là tìm và tô màu, khoanh tròn các con vật sống trong rừng, thời gian là 1 bản nhạc, bạn nào làm đúng theo yêu cầu của cô, bạn đó giành chiến thắng

- Cô cho trẻ chơi, nhận xét và khen trẻ

- Kết thúc tiết học

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:

Thứ 4, ngày 10 tháng 12 năm 2025

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Dạy thơ: Nai con

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ, thuộc thơ “Nai con”.
- Trẻ dùng ngôn ngữ của mình để trả lời câu hỏi của cô đưa ra
- Giáo dục trẻ biết yêu quý, bảo vệ các loài động vật.

II. CHUẨN BỊ

- Tranh minh họa nội dung bài thơ trên máy vi tính

III. TIẾN HÀNH

***HD1: Ổn định tổ chức**

- Bật nhạc tiếng suối – tiếng chim;
- Cho trẻ “đi dạo trong rừng”.
- Cô hỏi:

+ Các con nhìn xem, rừng có gì đẹp?”

+ Con biết con vật nào sống trong rừng?”

+ Cô đưa tranh chú nai con

=> Cô củng cố lại và dẫn dắt trẻ vào bài thơ

***HD2: Dạy trẻ đọc thuộc thơ “Nai con”**

- Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả

- Cô đọc diễn cảm lần 1

- Giảng nội dung bài thơ “Nói về chú nai con bé nhỏ rất vui khi phát hiện thấy mình có hai chiếc răng mới mọc và nhú 2 cái lộc”

- Cô giảng từ mới: “hái lộc” (Hái những lá cây non mới nảy trên cành cây)

- Cô đọc lần 2 kết hợp tranh minh họa

- Cả lớp đọc cùng cô 2-3 lần

- Các tổ, nhóm, cá nhân đọc luân phiên (Cô chú ý sửa sai cho trẻ)

***HD3: Đàm thoại**

- Các con vừa đọc bài thơ gì? Tác giả?

- Bài thơ nói về điều gì?

- Con nai có điều mới lạ?

- Con nai cảm thấy như nào?

- Qua bài thơ con học được điều gì?

=> Cô củng cố lại: Chúng ta luôn lạc quan yêu đời như chú nai và yêu thương các con vật

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:

Thứ 5, ngày 11 tháng 12 năm 2025

STEAM
Làm chuồng chim (EDP)

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

1.S- Khoa học:

- Trẻ biết đặc điểm, cấu tạo, công dụng của chuồng chim và biết nơi sống của con chim.
- Kể được tên một số nguyên liệu cần sử dụng để tạo thành chuồng chim.

2.T- Công nghệ:

- Trẻ xem hình ảnh chuồng chim. Nêu được các bước làm nên chuồng chim.

3.E- Kỹ thuật:

- Trẻ sử dụng các nguyên liệu như: vỏ quả dừa, sơ dừa, vỏ hộp giấy, giấy bìa, lá cây khô, rơm, băng dính, kéo,, dây buộc, dập ghim, bìa cát bông.

4.A- Nghệ thuật:

- Tạo ra được sản phẩm có tính thẩm mỹ. Biết sắp xếp, buộc, gắn dính cho chuồng chim được cân đối đều nhau đẹp mắt.

5.M- Toán:

- Trẻ ước lượng độ rộng của các chuồng chim, biết đo, đếm, so sánh độ dài, kích thước của các vật liệu làm nên chuồng chim.

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng của cô

- Nhạc không lời.
- Bài hát: Chim mẹ, chim con.
- Mẫu tổ chim, chuồng chim.
- Bản thiết kế của mỗi nhóm
- Nguyên vật liệu đa dạng khác nhau: Vỏ quả dừa, sơ dừa, băng dính, kéo. Vỏ hộp giày, bìa cát tông, băng dính 2 mặt, rơm. Rổ, dây buộc, lá cây khô, ghim.

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1: Hỏi

- Tạo hình huống, cô hỏi trẻ:
 - + Hôm trước cô và các con đã trò chuyện sẽ làm gì để tặng các chú chim non nhỉ? (Chuồng chim, tổ chim)
 - + Vậy cô và chúng mình cùng thống nhất các tiêu chí để làm chuồng chim
- TC1: Chắc chắn, có cửa đóng được cho chim ra vào
- TC2: Chuồng rộng đủ cho chim ở
- TC3: Đẹp, màu sắc hài hòa
- Cho trẻ xem lại những hoạt động của trẻ qua video trong việc tìm nguyên vật liệu, vẽ bản thiết kế

2: Tưởng tượng (HĐC thứ 2)

- Cô cho trẻ cùng lên ý tưởng và thỏa thuận về chuồng chim mình định làm.
- Cô đưa ra các câu hỏi gợi mở cho trẻ trả lời:
 - Con định sẽ làm chuồng chim như thế nào ?
 - Con làm bằng nguyên vật liệu gì ?
 - Chuồng chim muốn chắc chắn thì con phải làm như thế nào?
 - Con dùng nguyên vật liệu gì để làm chỗ nằm cho chim?

- Con có làm cửa cho chuồng không?
- Muốn chim có chỗ đậu trong chuồng con làm thế nào?
- Vậy để có chuồng chim đẹp các con phải làm gì trước?

3. Lập kế hoạch (Vẽ bản thiết kế chiều thứ 3)

- Muốn vẽ bản thiết kế thì cần có gì?
- Cầm bút bằng tay nào?
- Cho lên lấy đồ dùng và về ngồi 4 nhóm để trẻ thực hiện bản thiết kế và ý tưởng của mình
- Cô quan sát, giúp đỡ khi trẻ gặp khó khăn

4. Chế tạo

- Trẻ về nhóm lấy đồ dùng thực hiện
- Cô nhắc trẻ quan sát bản thiết kế, phân công công việc cho các bạn (Cô bao quát, hỗ trợ trẻ nếu cần)
- Trẻ làm xong cô cho từng nhóm trẻ lên chia sẻ
- Cho trẻ chia sẻ sản phẩm: Giới thiệu bản thiết kế, so sánh bản thiết kế với sản phẩm đã làm, giới thiệu sản phẩm của nhóm (tên sản phẩm, nguyên vật liệu đã dùng, cách làm)
- Cho trẻ kiểm tra sản phẩm theo tiêu chí cô và trẻ đã thống nhất
- Dự kiến 1 số câu hỏi:
 - + Nhóm con làm gì? Làm như thế nào?
 - + Nhóm con đã làm chuồng chim bằng nguyên vật liệu gì?
 - + Tại sao con lại lựa chọn nguyên vật liệu đó?
 - + Các con có gặp khó khăn gì khi làm những chuồng chim này?
 - + Con đã làm cách nào để làm được?
 - + Con có muốn thay đổi gì trong thiết kế hoặc sản phẩm của mình không?
- Cho trẻ đặt câu hỏi cho nhóm bạn

5. Cải tiến

- Con làm được gì đây?
- Con thiết kế như thế nào?

- Con thấy chuồng chim đã chắc chắn chưa? (Cô cho trẻ cầm lên, kiểm tra, sờ)
- Nếu được làm lại nhóm con có muốn cải tiến, thay đổi gì cho những chuồng chim của mình thêm đẹp, thêm chắc chắn không?
- + Nếu được chỉnh sửa các con sẽ chỉnh sửa gì?
- Cô khái quát, động viên khen trẻ

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:

Thứ 6, ngày 12 tháng 12 năm 2025

PHÁT TRIỂN THẨM MĨ

Tô màu nước con vật sống trong rừng (M)

(Quyền 5 – Quyền được giáo dục học tập và phát triển năng khiếu- MĐ liên hệ)

I. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ biết tô màu nước con vật sống trong rừng .
- Trẻ biết phối hợp nhiều màu sắc, biết cách tô tranh không chờm ra ngoài .Trẻ dùng màu nước để thể hiện hình ảnh con

vật sống trong rừng theo cảm nhận cá nhân, khuyến khích sáng tạo, phát triển năng khiếu thẩm mỹ.

- Biết cảm nhận được vẻ đẹp thông qua sản phẩm của mình và của bạn. Trẻ biết tự tin thể hiện sản phẩm trước bạn.

II. Chuẩn bị:

- Tranh mẫu, giấy vẽ tranh rộng 1 số con vật sống trong rừng, màu nước cho trẻ, khay, khăn lau tay...

- Nhạc bài hát “Chú voi con ở bản Đôn”

II. Hoạt động:

***HD1: Bé yêu voi con**

- Trẻ hát bài: Chú voi con ở bản Đôn. Trò chuyện:

- Bài hát nói về điều gì?

- Chú voi trong bài hát như thế nào?

- Cô dẫn dắt trẻ đến với tranh mẫu

***HD2: Quan sát trò chuyện tranh mẫu**

- Cô cho trẻ về 3 nhóm quan sát tranh mẫu, nhận xét tranh mẫu

- Cô cho trẻ về ngôi hình chữ U

- Hỏi trẻ:

+ Tranh vẽ gì ? Cô vẽ bằng chất liệu gì? Màu sắc, cách tô đậm nhạt ntn?

+ Để có bức tranh này cô phải làm ntn?

+ Tại sao lại gọi là màu nước? Cho trẻ xem màu nước (xanh, đỏ, vàng)

+ Muốn tô được tranh thì pha màu ntn?

+ Khi tô cần chú ý điều gì? (Cô pha màu, tô mẫu cho trẻ quan sát)

- Cô hỏi ý tưởng trẻ

*Trẻ thực hiện :

- Cô giới thiệu các bức tranh trẻ cần tô

- Trẻ về nhóm lấy đồ dùng và thực hiện

- Cô bao quát giúp đỡ trẻ khi cần

- Động viên, khuyến khích trẻ sáng tạo

***HD3: Nhận xét tranh**

- Cho trẻ đem bài lên trưng bày.
- Cho trẻ quan sát bài của mình và của bạn. Hỏi trẻ" + Con thích bài tô nào? Vì sao?
- + Con thấy bài đó đẹp ở điểm nào?
- + Bài của con đâu? Con đã tô màu như thế nào?
- + Con đã được thể hiện theo ý tưởng của mình chưa?
- > Mỗi bạn đều có quyền trở thành nghệ sĩ và sáng tạo theo cách riêng của mình và mọi người tôn trọng sự khác biệt nghệ thuật của các con
- Kết thúc tiết học

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:

**NGƯỜI DUYỆT
PHT CHUYÊN MÔN**

NGƯỜI SOẠN